

Số: *37* /2017/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày *30* tháng *11* năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ đơn giá lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 04/2006/TT-BTNMT ngày 22 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn phương pháp tính đơn giá dự toán, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 533A./TTr-STNMT ngày 30 tháng 10 năm 2017 về việc đề nghị phê duyệt Bộ đơn giá lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Bộ đơn giá lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được sử dụng làm cơ sở để lập, thẩm tra dự toán, thanh quyết toán các dự án, nhiệm vụ lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có nguồn vốn thực hiện từ ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện các dự án, nhiệm vụ lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

2. Các tổ chức, cá nhân thực hiện các dự án, nhiệm vụ lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngoài nguồn vốn ngân sách Nhà nước khuyến khích áp dụng đơn giá ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Nội dung chính của Bộ đơn giá

Bộ đơn giá lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Trong đó:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung công việc	Đơn giá dự toán
Cấp tỉnh:	
Lập quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu	4.030.047.172
Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, lập kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối	2.948.571.756
Lập kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối	1.308.400.054
Điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất	975.787.635
Cấp huyện (trừ huyện Côn Đảo):	
Lập quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất năm đầu	2.126.965.442
Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và lập kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất	1.522.825.386
Lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm	405.449.616
Huyện Côn Đảo:	
Lập quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất năm đầu	2.456.693.726
Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và lập kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất	1.753.082.825
Lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm	460.317.852

(Bộ đơn giá chi tiết được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này)

Điều 4. Các hệ số

Các hệ số K_{kt} , K_{ds} , K_s , K_{hc} , K_{dt} , quy định trong bộ đơn giá được tính toán căn cứ vào thông tin số liệu của các cơ quan thống kê nhà nước được công bố ở thời điểm gần nhất so với thời điểm tiến hành lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Đối với hệ số áp lực kinh tế K_{kt} : đối với những huyện, thành phố không có các số liệu thống kê để làm cơ sở tính toán K_{kt} , cho phép áp dụng các số liệu thống kê cấp tỉnh để tính K_{kt} .

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14. tháng 12. năm 2017 và thay thế Quyết định số 66/2011/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Bộ đơn giá lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Các dự án lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt dự toán kinh phí trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành được áp dụng Bộ đơn giá ban hành kèm theo Quyết định này để thực hiện điều chỉnh dự toán kinh phí và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Báo Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- Lưu: VT, Sở TN&MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *Đinh*



Nguyễn Văn Trình
Nguyễn Văn Trình